| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN M**<br>**TỈNH LÀO CAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 05/2025/QĐST- HNGĐ | *M, ngày 24 tháng 3 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M - TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 03/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Tráng Xuân D, sinh năm 1995

Địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lào Cai.

- Chị Lù Thị R, sinh năm 1999

Địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lào Cai.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Ngày 09 tháng 11 năm 2020, anh Tráng Xuân D và chị Lù Thị R tự nguyện đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân thị trấn M, huyện M, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính cách không hoà hợp, bất đồng quan điểm sống và làm kinh tế gia đình, vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình, bạn bè hòa giải nhưng không có kết quả, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 8 năm 2022. Đến nay anh D, chị R cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cùng đề nghị Toà án giải quyết cho vợ chồng được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh Tráng Xuân D và chị Lù Thị R có một người con chung là cháu Tráng Thuỳ C sinh ngày 11/5/2021. Khi ly hôn anh D, chị R thống nhất thoả thuận để chị R là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tráng Thuỳ

C cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Tráng Xuân D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản: Anh Tráng Xuân D và chị Lù Thị R không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Tráng Xuân D và chị Lù Thị R thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của anh Tráng Xuân D và chị Lù Thị R đề nghị Tòa án nhân dân huyện M công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn là phù hợp các quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Tráng Xuân D và chị Lù Thị R.

- Về con chung: Giao cháu Tráng Thuỳ C sinh ngày 11/5/2021 cho chị Lù Thị R trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi. Anh Tráng Xuân D không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về lệ phí: Anh Tráng Xuân D và chị Lù Thị R mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004873 ngày 24/02/2025 của C cục thi hành án dân sự huyện M. Xác nhận anh Tráng Xuân D và chị Lù Thị R đã nộp đủ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hiền Lương**

**Nơi nhận**:
- TAND Tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện MK;
- Các đương sự,
- C cục THADS huyện MK;
- UBND TT M;
.- Lưu.